

MỘT MỐC SON LỊCH SỬ CỦA NGÀNH BẢO TÀNG VIỆT NAM

*Đặng Hòa**

Ngày 26/09/2011, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 1674/QĐ-TTg thành lập Bảo tàng Lịch sử Quốc gia trên cơ sở sáp nhập Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

Việc thành lập Bảo tàng Lịch sử Quốc gia đã ghi một dấu mốc quan trọng trong lịch sử phát triển của ngành Bảo tàng Việt Nam.

Hơn 100 năm trước, đầu thế kỷ 20, một số người Việt Nam mới bắt đầu làm quen với khái niệm Bảo tàng khi chính quyền Pháp ở Đông Dương thành lập Trường Viễn Đông Bác Cổ vào năm 1900. Năm 1910 bảo tàng đầu tiên ở Việt Nam được thành lập, đó là Bảo tàng Nghệ thuật Đông phương, đến năm 1932 Bảo tàng này được đổi tên thành Bảo tàng Louis Finot để trưng bày, giới thiệu các bộ sưu tập cổ vật thuộc các nền văn hóa Việt Nam, Lào, Campuchia, Trung Quốc, Ấn Độ, Miến Điện, Nhật Bản, Indonesia, Thái Lan, Tây Tạng... Bảo tàng Louis Finot, Bảo tàng đầu tiên ở nước ta sau này chính là Bảo tàng Lịch sử Việt Nam. Rồi, tiếp đó, năm 1914 Bảo tàng Địa chất ở Hà Nội, gần 10 năm sau Bảo tàng Hải Dương học ở Nha Trang (nay là Bảo tàng Sinh Vật Biển), Bảo tàng Khải Định ở Huế năm 1923 (nay là Bảo tàng Mỹ thuật Cung đình Huế), Bảo tàng Blanchard de la Brosse tại Sài Gòn năm 1929 (nay là Bảo tàng Lịch sử Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh), Bảo tàng Parmentier ở Đà Nẵng năm 1934 (nay là Bảo tàng Nghệ thuật Chăm)...

Trước khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời tháng 9/1945, con số các bảo tàng ở Việt Nam do người Pháp xây dựng mới dừng ở hàng đơn vị.

** Nguyên Thư ký Hội đồng Khoa học Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, Tổ trưởng tổ Thư ký của Ban Nghiên cứu xây dựng Đề án Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam theo Quyết định số 1845/QĐ-BVHTT ngày 20/06/2003 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin*

Năm 1954, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân ta kết thúc thắng lợi, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng. Ngày 22/04/1958, Nhà nước ta chính thức tiếp quản Bảo tàng Louis Finot và xúc tiến nghiên cứu, sưu tầm, trưng bày chuyển đổi nội dung từ Bảo tàng Nghệ thuật sang Bảo tàng Lịch sử Việt Nam để mở cửa đón khách tham quan từ ngày 03/09/1958. Bảo tàng này có nội dung lịch sử chủ đạo trong khung niên đại từ Tiền sử đến Cách mạng tháng Tám năm 1945 (thực chất là trưng bày đến 1858).

Nếu Bảo tàng Lịch sử Việt Nam là sự tiếp nối chuyển đổi từ Bảo tàng Louis Finot, Bảo tàng đầu tiên ở Việt Nam do người Pháp xây dựng thì Bảo tàng Cách mạng Việt Nam mở cửa đón khách tham quan từ ngày 06/01/1959 ở Hà Nội là bảo tàng đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do chúng ta tự tay xây dựng.

Ngay sau khi miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, trong phiên họp Hội đồng Chính phủ cuối năm 1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị cần sớm xây dựng Bảo tàng Cách mạng Việt Nam. Và, đầu năm 1959, Bảo tàng này đã ra đời. Đây là bảo tàng giới thiệu về lịch sử cận - hiện đại của dân tộc từ 1858 đến ngày nay mà nội dung chủ đạo là lịch sử Cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản và Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Sau ngày đất nước thống nhất đến những năm chín mươi của thế kỷ 20, hàng trăm bảo tàng mới được thành lập, mạng lưới bảo tàng Việt Nam được hình thành trong phạm vi cả nước. Tuy nhiên, cho đến lúc này chúng ta vẫn chưa có được một Bảo tàng Lịch sử Quốc gia theo đúng nghĩa của nó, mà mới chỉ có một số bảo tàng mang tính chất quốc gia trong đó có Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

Từ ngày thành lập đến nay, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam trên con đường xây dựng, trưởng thành và phát triển của mình đã không ngừng phấn đấu để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ văn hóa, chính trị, đã tạo lập được một vị thế văn hóa có ý nghĩa trong xã hội. Cùng với hệ thống các bảo tàng Việt Nam, hai bảo tàng đã có những đóng góp tích cực vào việc bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa của dân tộc; sưu tầm, bảo quản và trưng bày giới thiệu hàng trăm ngàn di vật, cổ vật và bảo vật quốc gia, nhiều sưu tập hiện vật có giá trị lớn về lịch sử - văn hóa - khoa học, những di sản văn hóa vật thể và phi vật thể quý giá của cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Trong hơn 50 năm qua, thông qua các hoạt động của mình, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam đã giới thiệu rộng rãi cho nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế những di sản văn hóa phong phú phản ánh tính thống nhất trong đa dạng của lịch sử văn hóa các dân tộc Việt Nam; truyền thống văn hiến, nhân văn, truyền thống đại đoàn kết dân tộc, chống ngoại xâm của nhân dân Việt Nam; vị trí, vai trò cùng những đóng góp to lớn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong lịch sử cận - hiện đại của dân tộc. Hai bảo tàng đã có những đóng góp tích cực vào việc giáo dục lịch sử dân tộc, giáo dục truyền thống dựng nước và giữ nước của ông cha, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tuy nhiên trong quá trình hoạt động, Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam cũng đã bộc lộ những tồn tại cần giải quyết: Một là, cả hai bảo tàng đều chưa giới thiệu được một cách toàn diện về sự phát triển liên tục của lịch sử Việt

Nam, đồng thời ở cả hai bảo tàng lại đều có phần trưng bày trùng lặp nhau về nội dung (phần lịch sử từ 1858 đến 1945). Người xem chỉ có thể tìm hiểu những vấn đề lịch sử từ thời Tiền sử đến Cách mạng tháng Tám năm 1945 tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam (tuy nhiên, phần trưng bày từ 1858 đến 1945 ở Bảo tàng này giới thiệu rất khái quát), còn muốn xem các giai đoạn sau đó lại phải đến Bảo tàng Cách mạng Việt Nam. Lịch sử là một dòng chảy liên tục, vì vậy việc giới thiệu lịch sử phát triển của một đất nước thành hai phần tách rời nhau, ở hai bảo tàng khác nhau là không hợp lý cả về nội dung lịch sử cũng như cả về bộ máy tổ chức. *Hai là*, nội dung trưng bày của Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam chủ yếu là lịch sử chống xâm lược và đấu tranh cách mạng của nhân dân ta, rất thiếu những chủ đề về đời sống kinh tế - xã hội, về đời sống văn hóa. *Ba là*, công trình kiến trúc của hai bảo tàng đều không phù hợp với trưng bày của loại hình bảo tàng lịch sử xã hội - một loại hình bảo tàng đòi hỏi những không gian kiến trúc lớn để thể hiện những sự kiện lịch sử tiêu biểu, những hiện vật thể khối lớn. Bảo tàng Lịch sử Việt Nam là một công trình kiến trúc rất đẹp, rất thích hợp cho trưng bày cổ vật, nhưng lại khó đáp ứng được yêu cầu tái tạo không gian lịch sử. Bảo tàng Cách mạng là một công sở cũ đã xuống cấp được cải tạo thành nhà bảo tàng, không gian kiến trúc được chia thành nhiều phòng nhỏ, không phù hợp với yêu cầu trưng bày của bảo tàng hiện đại thuộc loại hình bảo tàng lịch sử xã hội.

Với bề dày nhiều ngàn năm lịch sử ghi dấu những kỳ tích trong quá trình dựng nước, giữ nước và xây dựng đất nước, những thành tựu to lớn của công cuộc Đổi mới do Đảng ta lãnh đạo, với những giá trị di sản văn hóa vô cùng quý giá, phong phú, đa dạng được các thế hệ 54 dân tộc anh em sáng tạo nên; với trình độ phát triển dân trí và những yêu cầu ngày càng cao về hưởng thụ văn hóa của công chúng trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nước ta xứng đáng và cần có một Bảo tàng Lịch sử Quốc gia với quy mô lớn, hiện đại ngang tầm khu vực và thế giới để có điều kiện bảo tồn và phát huy tốt nhất những giá trị lịch sử - văn hóa dân tộc, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thế kỷ 21. Ngoài các thuộc tính truyền thống, ngày nay bảo tàng còn được coi là một trung tâm thông tin về di sản văn hóa, là nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Do nhiều nguyên nhân khác nhau, hệ thống các bảo tàng ở nước ta chưa đáp ứng được các yêu cầu đó. Cần phải có một bảo tàng trở thành hình mẫu, đổi mới trên tất cả các mặt hoạt động của bảo tàng với tính chuyên nghiệp cao để làm chỗ dựa cho sự đổi mới và phát triển của hệ thống các bảo tàng Việt Nam.

Vì vậy, việc xây dựng mới một Bảo tàng Lịch sử Quốc gia với quy mô lớn và hiện đại trên cơ sở sáp nhập Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam là rất cần thiết.

Tháng 1/1994, Tổng Bí thư Đỗ Mười trong buổi đến thăm và làm việc với Bảo tàng Cách mạng Việt Nam đã đề cập tới vấn đề: nghiên cứu để sáp nhập Bảo tàng Lịch sử Việt Nam với Bảo tàng Cách mạng Việt Nam thành Bảo tàng Lịch sử Quốc gia. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Đỗ Mười, Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin Trần Hoàn đã có Tờ trình số 6/TT-BCS ngày 22/04/1994 gửi Ban Bí thư Trung ương Đảng và Tờ trình số 29/TT-VHBT ngày 23/04/1994 gửi Thủ tướng Chính phủ xin ý kiến chỉ đạo về việc sáp nhập hai bảo tàng.

Từ năm 1994, Bộ Văn hóa - Thông tin và Bộ Xây dựng đã giao cho Bảo tàng Cách mạng Việt Nam và Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội nghiên cứu xây dựng phương án mở rộng và kết nối Bảo tàng Lịch sử Việt Nam với Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, nhưng không thực hiện được vì diện tích của cả hai bảo tàng quá nhỏ, hơn nữa, cả hai bảo tàng đều hướng ra ba mặt phố nên không thể mở rộng được; phong cách kiến trúc hai công trình hoàn toàn khác nhau nên khó cải tạo để đáp ứng yêu cầu trưng bày mới, đồng thời trong khu vực này còn có sự hiện diện của các tuyến giao thông đường phố, các công sở và khu dân cư, khó có khả năng di dời để có được một không gian khá dĩ phù hợp với yêu cầu của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia.

Hơn chín năm sau, ngày 11/06/2003, Thủ tướng Chính phủ có văn bản số 764/CP-CN giao Bộ Văn hóa - Thông tin lập Đề án xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ xem xét báo cáo Bộ Chính trị. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, ngày 20/06/2003, Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin có Quyết định số 1845/QĐ-BVHTT thành lập Ban nghiên cứu xây dựng Đề án Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam gồm 9 ủy viên do GS. TSKH. Lưu Trần Tiêu, Thứ trưởng thường trực Bộ Văn hóa - Thông tin làm Trưởng ban, PGS. TS. Phạm Mai Hùng, Giám đốc Bảo tàng Cách mạng Việt Nam làm Phó Trưởng ban Thường trực, TS. Phạm Quốc Quân, Giám đốc Bảo tàng Lịch sử Việt Nam cùng Cục trưởng Cục Di sản Văn hóa, Giám đốc Bảo tàng Dân tộc học, Bảo tàng Lịch sử Quân sự Việt Nam và một số nhà khoa học của Hội Khoa học Lịch sử Việt Nam, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn là các thành viên của Ban.

Ngày 04/07/2003 Ban nghiên cứu xây dựng Đề án Bảo tàng Lịch sử Quốc gia đã tiến hành phiên họp làm việc đầu tiên. Việc xây dựng một Bảo tàng Lịch sử Quốc gia ở Việt Nam đã được chính thức khởi động.

Sau gần hai năm triển khai nghiên cứu, tập hợp tư liệu, khảo sát các bảo tàng trong nước và một số bảo tàng nước ngoài, soạn thảo các văn bản, lấy ý kiến các đồng nghiệp và các cơ quan hữu quan, tháng 6/2005, Bộ Văn hóa - Thông tin đã gửi văn bản Đề án trình Thủ tướng Chính phủ xem xét. Ngày 09/02/2006, Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm đã chủ trì cuộc họp về Đề án xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia. Sau cuộc họp, ngày 22/02/2006, Phó Thủ tướng đã giao Bộ Văn hóa - Thông tin hoàn thiện Đề án trình Thủ tướng Chính phủ vào đầu quý II năm 2006 (Thông báo số 35/TB-VPCP). Cũng trong thời gian hai năm đó, đồng thời với việc soạn thảo các văn bản, Ban nghiên cứu xây dựng Đề án đã báo cáo với Bộ Văn hóa - Thông tin trình Thủ tướng Chính phủ các phương án tìm chọn địa điểm xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia. Ngày 03/08/2005, với văn bản số 3297/UB-XDĐT, Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội đã đồng ý với đề xuất của Sở Quy hoạch Kiến trúc Hà Nội về địa điểm xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia trong ranh giới khu Công viên Hữu nghị, góc đông nam phía tây trục Trung tâm mới Tây Hồ Tây. Ngày 10/02/2006, Sở Quy hoạch Kiến trúc Hà Nội đã làm thủ tục giới thiệu địa điểm xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia tại Khu Công viên Hữu Nghị thuộc khu đô thị mới Tây Hồ Tây với quy mô nghiên cứu sử dụng đất khoảng 10 ha.

Ngày 19/12/2006 với Quyết định số 281/2006/QĐ-TTg Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia. Ban Nghiên cứu xây dựng Đề án Bảo tàng Lịch sử Quốc gia Việt Nam đã hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ của mình và giải thể.

Cũng trong tháng 12/2006, Ban Chỉ đạo Nhà nước xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia do Phó Thủ tướng thường trực Nguyễn Sinh Hùng làm Trưởng Ban được thành lập (Quyết định số 1690/QĐ-TTg ngày 27/12/2006). Tiếp đó, ngày 18/01/2007, Bộ Xây dựng thành lập Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng Bảo tàng Lịch sử Quốc gia; ngày 15/09/2008, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành lập Ban Xây dựng Nội dung và Hình thức Trưng bày Bảo tàng Lịch sử Quốc gia. Viễn cảnh về sự ra đời của một Bảo tàng Lịch sử Quốc gia ở Việt Nam đã đến gần sau hơn sáu năm những người làm công tác bảo tàng, văn hóa nước ta khởi động việc triển khai các hoạt động chuẩn bị đã ấp ủ từ nhiều năm trước.

Kế thừa công việc do Ban Nghiên cứu xây dựng Đề án Bảo tàng Lịch sử Quốc gia đã đặt nền móng, Ban xây dựng Nội dung và Hình thức Trưng bày Bảo tàng Lịch sử Quốc gia với đội ngũ gồm những cán bộ quản lý đã làm việc nhiều năm trong ngành và các cán bộ trẻ được đào tạo bài bản đang độ sung sức đã tích cực khẩn trương tiếp tục công việc có hiệu quả. Ngày 17/05/2010 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề cương tổng quát Nội dung và Hình thức Trưng bày Bảo tàng Lịch sử Quốc gia. Và, thời khắc ghi dấu mốc son trong lịch sử phát triển của ngành Bảo tàng Việt Nam đã đến vào ngày 26/09/2011 khi Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định thành lập Bảo tàng Lịch sử Quốc gia trên cơ sở sáp nhập Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam.

Về mặt tổ chức, Bảo tàng Lịch sử Quốc gia đã chính thức được thành lập ở nước ta. Từ nay cho đến ngày Bảo tàng Lịch sử Quốc gia khánh thành để đón khách vào xem còn bộn bề trăm công ngàn việc. Nhưng chắc chắn trong một tương lai gần, rất gần, ngày đó sẽ đến.

Những người làm công tác bảo tàng ở Việt Nam trong hơn 50 năm qua dù đã nghỉ hưu hay đang làm việc, các thế hệ người Việt Nam trong hơn 50 năm qua dù tuổi đã cao hay còn trẻ, ít nhiều chắc còn chút hoài niệm về Bảo tàng Lịch sử Việt Nam và Bảo tàng Cách mạng Việt Nam, chút hoài niệm pha lẫn tự hào về hai bảo tàng đầu đàn đó đang háo hức trong niềm vui đón chờ sự hiện hữu của Bảo tàng Lịch sử Quốc gia, một Bảo tàng mới với quy mô lớn, hiện đại, khang trang, mang tầm khu vực và thế giới.

A BRILLIANT MARK IN THE HISTORY OF MUSEUM OF VIETNAM

Đặng Hòa

The paper presents briefly the history of the establishment and development of museums in Vietnam during the 20th century through different historical stages. Of the museums, the National Museum of Vietnamese History and the National Museum of Vietnamese Revolution played important roles in studying and educating the traditional culture and history of Vietnam. However, because of separated activities of the two museums, the process of history and culture of the nation is not presented in unity and completely. The unification of the two museums, therefore, seems to be an indispensable consequence, conforming to the common tendency of the development of museums in the world nowadays. After a long process of preparation, on 26 Sep 2012, the Prime Minister made a decision on the establishment of the Vietnam National Museum of History based on merging the two museums. The author, with a special emotion, considers this event as a brilliant mark in the history of museum of Vietnam, and believes in a bright prospect of the Vietnam National Museum of History.